TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **75**/2022/HNGĐ-ST
Ngày 08-6-2022
V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Minh Út

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Quyền

Ông Nguyễn Hải Hưng

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Hoàng Anh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 08 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 56/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2022 về tranh chấp ly hôn và nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Ý D, sinh năm 1987 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp 15, xã T, huyện M, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Anh Đặng Thanh T, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp 4, xã L, huyện M, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14-02-2022, nguyên đơn chị Lê Ý D trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Ý D và anh Đặng Thanh T tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện M, tỉnh Cà Mau ngày 08-5-2017. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm trong lối sống và sinh hoạt hàng ngày dẫn đến vợ chồng thường xuyên cự cãi, không thể hàn gắn và đã ly thân từ tháng 01 năm 2021 cho đến nay. Nay chị D yêu cầu ly hôn với anh T.

Về con chung: Có 02 người con chung tên Đặng Duy A (nam), sinh ngày 13-9-2017 và Đặng Ngọc A1 (nữ), sinh ngày 01-01-2020, hiện nay, chị D đang trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị D yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng các con và yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con hàng tháng 1.500.000 đồng/01 cháu, phương thức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Ý D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn đúng theo quy định pháp luật, nhưng anh Đặng Thanh T không có văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Đặng Thanh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên xem như từ bỏ quyền của mình tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt anh T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Ý D và anh Đặng Thanh T tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện M, tỉnh Cà Mau vào ngày 08-5-2017 đúng theo quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị D và anh T được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp và bảo vệ.

[3] Xét yêu cầu ly hôn của chị Lê Ý D, thấy rằng: Chị D xác định vợ chồng đã ly thân từ tháng 01 năm 2021 cho đến nay; hiện nay chị D không còn tình cảm yêu thương anh T và thể hiện sự quyết tâm mong muốn được ly hôn. Đồng thời, chị D khẳng định đời sống hôn nhân không thể duy trì, mâu thuẫn giữa vợ chồng không thể hàn gắn đoàn tụ. Trường hợp tiếp tục chung sống với anh T sẽ không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu của chị D được ly hôn với anh T.

[4] Về nuôi con chung: Tại phiên tòa, chị D giữ nguyên yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng các con. Từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến nay, anh T không có văn bản thể hiện ý kiến về quyền nuôi con, cho nên để đảm bảo quyền lợi của con chung khi ly hôn, cần giao cháu Duy A và Ngọc A1 cho chị D tiếp tục nuôi dưỡng. Anh T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên tòa, chị D không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án.

[6] Tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Ý D không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Chị D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của chị D.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 51, 56, 81 và Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Lê Ý D ly hôn với anh Đặng Thanh T.

2. Về quyền nuôi con: Giao con chung tên Đặng Duy A (nam), sinh ngày 13-9-2017 và Đặng Ngọc A1 (nữ), sinh ngày 01-01-2020 cho chị Lê Ý D tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Anh Đặng Thanh T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Ý D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Án phí sơ thẩm: Chị Lê Ý D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Ngày 14 tháng 02 năm 2022, chị D đã dự nộp án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số 0010269 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, được chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Chị Lê Ý D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Đặng Thanh T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- UBND xã L, huyện M;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Dương Minh Út